

Bản án số: 616/2022/HS-PT
Ngày 30 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI T1 PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- T1 phân Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại T1 phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại T1 phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại T1 phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 373/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K, Nguyễn Văn T2 do có kháng cáo của ông Lê Văn T12 là người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Minh T3(tên gọi khác T16) (đã chết) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo không có kháng cáo, bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. **Nguyễn Hữu N** (tên gọi khác: Nghĩa C2), sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố H, phường H1, T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có. Con ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thu T6, sinh năm 1970; cùng nơi cư trú: Khu phố H, phường H1, T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh; Vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01-4-2021, chuyển tạm giam ngày 10-4-2021 đến nay; có mặt.

2. **Trần Anh T** (tên gọi khác: T Sakura), sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 181, đường H2, khu phố H3 phường H1, T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học

vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có. Con ông Trần Văn C, sinh năm 1957 và bà Trịnh Thị N1, sinh năm 1958; cùng nơi cư trú với bị cáo; Vợ tên Trần Thị Hồng N2, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01-4-2021, chuyển tạm giam ngày 10-4-2021 đến nay; có mặt.

3. **Võ Ngọc T1** (tên gọi khác: Bé), sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố N3, phường N4, T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có. Con ông Võ Ngọc H4, sinh năm 1946 (chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1955; Vợ, con chưa có.

Tiền án: Bản án số 07/HS-ST ngày 11-11-2015, Tòa án nhân dân T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh xử phạt Võ Ngọc T1 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 04-02-2021, đến nay chưa được xóa án tích. Tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01-4-2021, chuyển tạm giam ngày 10-4-2021 đến nay; có mặt.

4. **Huỳnh Tuấn K**, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp N5, xã T7, thị xã H5, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có. Con ông Huỳnh Văn V, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Thu T8, sinh năm 1977. Vợ, con chưa có. Tiền án, tiền sự: không có. Bị bắt tạm giữ từ ngày 01-4-2021, chuyển tạm giam ngày 10-4-2021 đến nay; có mặt.

5. **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T9, xã V1, huyện H6, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T10, xã T11, huyện D1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có. Con ông Nguyễn Văn M(chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp T10, xã T11, huyện D1, tỉnh Tây Ninh; Vợ, con chưa có. Tiền án: không có.

Tiền sự: Quyết định xử phạt hành chính số 170/QĐ ngày 19-10-2020, Công an xã Trường Tây, thị xã H5, tỉnh Tây Ninh phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 28-10-2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09-4-2021, chuyển tạm giam ngày 12-4-2021 đến nay; có mặt.

- **Người kháng cáo khác:** Ông Lê Văn T12, sinh năm 1975; nơi cư trú: địa chỉ: Khu phố 3, Phường 4, T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh; có mặt;

(cha đẻ của bị hại Lê Minh T3(tên gọi khác T16); sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 3, Phường 4, T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh (chết)).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu N; Trần Anh T và Võ Ngọc T1 theo quy định của pháp luật:* Ông Trịnh Bá T13- Luật sư thuộc Đoàn Luật sư T1 phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Tuấn K theo quy định của pháp luật:
Ông Nguyễn Thanh Bảo D2- Luật sư thuộc Đoàn Luật sư T1 phố Hồ Chí Minh;
có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T2 theo quy định của pháp luật:
Ông Hồ Hoài N6- Luật sư thuộc Đoàn Luật sư T1 phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30-3-2021, sau khi tổ chức sinh nhật cho bạn gái tên C1 tại quán karaoke T14; thuộc khu phố H7, phường H8, thị xã H5, tỉnh Tây Ninh; đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Hữu N (Nghĩa C2) cùng Trần Anh T, Võ Ngọc T1 (Bé), Nguyễn Lê Quang L1, Huỳnh Tuấn K, Nguyễn Văn T2, Trần Minh H9, Võ Thanh N7 và một số người khác, bạn của N tiếp tục đến quán ốc 39K trên đường N8; thuộc khu phố 7, Phường 3, T1 phố T4, tỉnh Tây Ninh để uống bia. Khi vào quán, T gặp bạn tên Nguyễn Thanh T3(tên gọi khác Tuấn Đá), Lâm Huỳnh Quốc T15 (tên gọi khác Tý Cóc) và đến cùng ngồi chung bàn; riêng Nghĩa C2 cùng nhóm bạn của Nghĩa C2 ngồi chung bàn bên cạnh, cách nhau khoảng 4 đến 05 mét.

Trong lúc uống bia, biết Nghĩa C2 và Lê Minh T3(bị hại) có mâu thuẫn từ việc T16 dí chém Nghĩa C2 tại quán “Thềm Xưa” vào tối ngày 25-3-2021; T cầm chai bia đập xuống bàn của T làm vỡ chai bia; T lớn tiếng nói với Nghĩa C2: “*Thằng T16 muốn kiếm tao, mày gọi T16 coi, đập chết mẹ nó, nó là cái gì dữ vậy*”. Lúc này, Nghĩa C2 hỏi nhóm bạn xin số điện thoại của T16, người tên Hiệp đọc số của T16 nhưng đọc chưa hết dãy số thì tên của T16 đã hiện lên máy của Nghĩa C2 và Nghĩa C2 gọi hỏi T16: “*Alo T16 hả, tao Nghĩa C2 nè, bữa ở quán Thềm Xưa mày với thằng em mày dí chém tao phải không, tao đang ở 39K nè*” và thách thức đánh nhau, T16 trả lời đang ở quán ốc Cần Giờ; trên đường N8 thuộc khu phố 7, Phường 3, T1 phố T4; cách quán ốc 39K khoảng 100 mét. Nghĩa C2 kêu ai có xe chở Nghĩa C2 và T1 (Bé) đã sử dụng xe mô tô biển số 70K1-449.74 chở Nghĩa C2; mỗi người đem 01 con dao xếp giấu trong người.

Tại quán ốc Cần Giờ; T16 đang ngồi uống bia cùng với bạn Nguyễn Minh N9, Trương Tấn H10 và Lại Văn Hoàng Z. Thấy Nghĩa C2 và T1 chạy xe đến, T16 và nhóm bạn đứng dậy lấy ghế, chai bia, ly bia trên bàn ném về phía Nghĩa C2 và T1; Nghĩa C2 và T1 (Bé) xuống xe, lấy dao trong Túi quần ra đuổi đâm T16 và nhóm bạn của T16. T16 chạy ra đường N8 nhưng bị trượt ngã, T1 chạy đến dùng dao đâm 01 nhát vào vùng vai phải của T16 nhưng T16 đứng dậy tiếp tục chạy trên đường N8; hướng đường Cách Mạng Tháng Tám trốn vào quán Xóm 2 cũng trên đường N8; cách quán ốc 39K khoảng 70 mét; Nghĩa C2 tiếp tục đuổi theo T16; T1 (Bé) quay lại lấy xe mô tô chạy theo sau.

Lúc này tại quán ốc 39K, T2 la lớn: “Nghĩa C2 bị người ta đánh”; T2, K, L1, T; mỗi người lấy 02 chai bia cầm trên tay cùng Nghĩa C2 đuổi theo T16; N đuổi T16 và la lên: “Đâm chết mẹ mày”; khi T16 chạy trốn vào quán Xóm 2 (quán không có bán); K, T2 và L1 dùng chai bia ném T16 nhưng không trúng; T16 chạy đến khu nhà vệ sinh, đường cùng, Nghĩa C2 đuổi kịp và cầm dao bằng tay phải, mũi dao hướng xuống dưới, đâm liên tiếp 05 nhát từ phía sau, đâm vào lưng, cổ của T16; riêng T chạy vào quán Xóm 2 thì mọi việc đã xong nên quay ra, đập chai bia vào thanh sắt gần cổng quán. L1 kéo Nghĩa C2 ra ngoài và cả nhóm bỏ trốn; trên đường đi Nghĩa C2 rút dao xếp hung khí gây án. Lê Minh T3(T16) được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa L2; do vết thương nặng, Tuấn tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 393/KL-KTHS ngày 09-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh đối với Lê Minh T3; kết luận:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: vết rách số (01) vùng cổ sau xuyên qua khoang ngực phải, vết thương không gây tổn thương phổi, khoang ngực phải chứa khoảng 200ml máu không đông; vết rách da vùng cổ sau bên trái hình khe, kích thước 2,5 x 01cm, đầu trên vết rách cách dải tai trái 10cm, đầu dưới vết rách cách dải tai trái 09cm, bờ mép sắc gọn (02); vết rách da vùng cổ sau bên trái (02) xuyên qua cơ ức đòn chùm, xuyên qua động mạch cảnh trái, kích thước 1,2 cm x 0,2cm.

+ Nguyên nhân chết: sốc mất máu do vết thương vùng cổ sau bên trái (02) làm đứt động mạch cảnh trái và suy hô hấp cấp do vết thương vùng cổ sau (01) xuyên vào khoang ngực phải chiều hướng từ sau ra trước, chệch xuống dưới sang phải + đa vết thương phần mềm, do vật sắc nhọn gây nên.

Kết luận giám định số 2107/C09B ngày 27-4-2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại T1 phố Hồ Chí Minh; kết luận: trên lưỡi dao, các mẫu thu tại vị trí 1, 3 ở hiện trường và áo thun gửi giám định có dính máu người. Phân tích AND từ các mẫu máu này được cùng một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh và trùng kiểu gen của Lê Minh T3.

Kết luận giám định số 2105/C09B ngày 07-5-2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại T1 phố Hồ Chí Minh đối với các mẫu thu giữ từ Lê Minh T3, kết luận: mẫu máu được niêm phong gửi giám định có tìm thấy T1 phần Ethanol. Nồng độ Ethanol là 68,13mg/100ml máu; không tìm thấy T1 phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29-5-2020 của Chính phủ.

Kết luận giám định số 2986/C09B ngày 24-6-2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại T1 phố Hồ Chí Minh đối với 07 tập tin video gửi giám định, kết luận: không phát hiện thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa về nội dung trong 07 tập tin video cần giám định ký hiệu từ A1 đến A7; mô tả phương tiện, đặc điểm, hung khí, hành vi của các đối tượng tham gia đánh nhau trong 07 tập tin video

gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A7 trong bản ảnh (gồm 08 ảnh) kèm theo Kết luận giám định này.

Kết luận giám định số 3629/C09B ngày 02-8-2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại T1 phố Hồ Chí Minh đối với 07 tập tin video gửi giám định, kết luận: mô tả diễn biến, hành vi của các đối tượng xuất hiện trong tập tin video cần giám định ký hiệu A, chi tiết trong bản ảnh (gồm 07 ảnh) kèm theo Kết luận giám định này.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại Lê Minh T3; ông Lê Văn T12 (cha đẻ bị hại) yêu cầu các bị cáo bồi thường viện phí, chi phí mai táng số tiền 140.580.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000.000 đồng. Các bị can đã liên đới bồi thường được số tiền 140.580.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: có bảng thống kê kèm theo.

Kê biên tài sản: Các bị cáo không có tài sản, không kê biên

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 18/2022/TB-TA ngày 11/5/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N (Nghĩa C2) Tù Chung thân về tội: “Giết người”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-4-2021.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Anh T 13 (mười ba) năm tù về tội: “Giết người”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-4-2021.

3. Căn cứ điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T1 (Bé) 16 (mười sáu) năm tù về tội: “Giết người”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-4-2021.

4. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn K 12 (mười hai) năm tù về tội: “Giết người”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-4-2021.

5. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 12 (mười hai) năm tù về tội: “Giết người”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-4-2021.

7. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

7.1. Ghi nhận các bị cáo đã bồi thường xong cho ông Lê Văn T12 số tiền 140.580.000 đồng chi phí mai táng, ông Tý không yêu cầu bồi thường thêm.

7.2. Ghi nhận ông Lê Văn T12 không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và không có yêu cầu nào khác.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/5/2022 ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2; yêu cầu các bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho trẻ Nguyễn Lê Minh K1 là con của Lê Minh T3.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại rút yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2; yêu cầu các bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần. Việc cấp dưỡng cho trẻ Nguyễn Lê Minh K1 đồng ý sẽ khởi kiện vụ án dân sự khác.

Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2 đồng ý liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổn thất tinh thần số tiền 150.000.000 đồng theo phần mỗi bị cáo là 30.000.000 đồng.

Ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý số tiền các bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 150.000.000 đồng theo phần mỗi bị cáo là 30.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại rút yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu này.

Về yêu cầu các bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần: Các bị cáo tự nguyện liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng theo phần mỗi bị cáo là 30.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

Về cấp dưỡng cho trẻ Nguyễn Lê Minh K1 đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý sẽ khởi kiện vụ án dân sự khác.

Người bào chữa cho các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2 nói lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu.

Khoảng 22 giờ ngày 30-3-2021; các bị cáo Nguyễn Hữu N (Nghĩa C2), Trần Anh T, Võ Ngọc T1 (Bé), Huỳnh Tuấn K, Lê Quang L1 và Nguyễn Văn T2 cùng uống bia tại quán 39K; thuộc khu phố 7, phường 3, T1 phố T4. Trong lúc uống bia, bị cáo Trần Anh T cầm chai bia đập xuống bàn làm vỡ chai, bị cáo T lớn tiếng nói với bị cáo N (Nghĩa C2): “*Thằng T16 muốn kiếm tao, mày gọi T16 coi, đập chết mẹ nó, nó là cái gì dữ vậy*”; nên bị cáo N (Nghĩa C2) đã gọi điện thoại cho bị hại và nói: “*Alo T16 hả, tao Nghĩa C2 nè, bữa ở quán Thềm Xưa mày với thằng em mày đi chém tao phải không, tao đang ở 39K nè*”; bị cáo N (Nghĩa C2) thách thức đánh nhau. Bị cáo Võ Ngọc T1 (Bé) dùng xe mô tô của bị cáo chở bị cáo N (Nghĩa C2) đến quán ốc Cần Giờ tìm bị hại; cả 2 bị cáo đều đem dao xếp giấu trong người. Bị hại thấy 2 bị cáo N (Nghĩa C2) và T1 (Bé) đến đã dùng bàn, ghế, chai bia ném các bị cáo; các bị cáo T1 (Bé) và N (Nghĩa C2) lấy dao xếp trong túi quần ra đuổi đâm bị hại và các bạn của bị hại chạy ra đường. Bị hại bị trượt ngã, nên bị cáo T1 (Bé) chạy đến dùng dao đâm 01 nhát vào vai phải bị hại và ngưng không dí nữa.

Các bị cáo Huỳnh Tuấn K, Nguyễn Văn T2 và Trần Anh T cũng cầm trên tay 2 chai bia, chạy theo bị cáo N (Nghĩa C2) dí bị hại chạy vào bên trong quán Xóm 2; các bị cáo K, T2 dùng chai bia ném vào chân của bị hại đang chạy nhưng không trúng; bị cáo N (Nghĩa C2) dí bị hại đến nhà vệ sinh và cầm dao bằng tay phải, mũi dao hướng xuống dưới, đâm liên tiếp 05 nhát từ phía sau vào lưng, cổ của bị hại. Sau khi đâm xong, bị cáo N (Nghĩa C2) cùng với các bị cáo T1 (Bé), T2, K và T cùng nhau rời khỏi quán Xóm 2 trở về quán ốc 39K, sau đó đều bỏ trốn. Bị hại tử vong trên đường đi cấp cứu.

[2] Xét kháng cáo của ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại rút yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2 nên Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này.

[2.2] Về yêu cầu các bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần: Các bị cáo tự nguyện liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng theo phần mỗi bị cáo là 30.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này tại phiên tòa.

[2.3] Về cấp dưỡng cho trẻ Nguyễn Lê Minh K1, đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý sẽ khởi kiện vụ án dân sự khác. Hội đồng xét xử dành cho đại diện hợp pháp của bị hại quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với 05 bị cáo; chấp nhận một phần kháng cáo của ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại về phần bồi thường tổn thất tinh thần và dành cho đại diện hợp pháp của bị hại quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu về cấp dưỡng cho trẻ Nguyễn Lê Minh K1.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của ông Lê Văn T12 là đại diện hợp pháp của bị hại đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2.

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh về phần hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2 có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Lê Văn T12 là người đại diện hợp pháp của bị hại về phần bồi thường tổn thất tinh thần. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh về phần trách nhiệm dân sự, cụ thể như sau:

Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2 liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tiền tổn thất tinh thần số tiền 150.000.000 đồng theo phần mỗi bị cáo là 30.000.000 đồng.

Dành cho đại diện hợp pháp của bị hại quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu về cấp dưỡng cho trẻ Nguyễn Lê Minh Khôi.

3. Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Trần Anh T, Võ Ngọc T1, Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Văn T2, mỗi bị cáo phải chịu là 1.500.000 đồng.

4. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại T1 phố Hồ Chí Minh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- CA tỉnh Tây Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tây Ninh;
- (Đề tổng đạt cho bị cáo);
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu (Ấn – Trú).

Đinh Ngọc Thu Hương